

Date/Ngày:

To/Kính gửi:

LETTER OF REQUEST
THƯ ĐỀ NGHỊ

Re/Về việc: Cancellation of FX Transaction/Hủy bỏ Giao Dịch Ngoại Hối

We,

refer to

Facility Letter No. _____ dated _____
between us and the Bank (as amended from time to time) ,
Application For Means Of Foreign Exchange Transactions dated _____ ,

the Confirmation Of Foreign Exchange Transaction dated _____ ,
and Terms and Conditions Applicable to Foreign Exchange Transactions (as amended from time to time) (collectively referred to as the “**Agreement**”). Terms defined in the Agreement shall have the same meaning in this Letter of Request , unless otherwise defined herein.
Chúng tôi,

đề cập đến

Hợp Đồng Cấp Hạn Mức Tín Dụng số _____ ký ngày _____
giữa chúng tôi và Ngân Hàng (như được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm) ,
Đơn Đăng Ký Phương Thức Giao Dịch Ngoại Hối ngày _____ ,

Xác Nhận Giao Dịch Mua Bán Ngoại Tệ ngày _____ ,
và Các Điều Khoản và Điều Kiện Áp Dụng cho Các Giao Dịch Ngoại Hối (như được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm) (gọi chung là “**Hợp Đồng**”). Các thuật ngữ được định nghĩa trong Hợp Đồng sẽ có cùng ý nghĩa như được sử dụng tại đây, trừ khi được định nghĩa khác trong Thư Đề Nghị này.

1. We entered the FX transaction with the Bank with the following information (the “**FX Transaction**”):

Chúng tôi có xác lập giao dịch ngoại hối với Ngân Hàng với các thông tin như sau (“**Giao Dịch Ngoại Hối**”):

- Reference No./Số tham chiếu:
- Trade Date/Ngày Giao Dịch:
- Value Date/Ngày Giá Trị:
- Amount/Số tiền:
- Exchange rate/Tỷ giá:
- Type/Loại: Buy/Mua - Sell/ Bán

2. By this Letter of Request, we would like to cancel the FX Transaction (the “**Cancellation**”) with the following information:
*Chúng tôi, bằng Thư Đề Nghị này, mong muốn được hủy bỏ Giao Dịch Ngoại Hối (“**Hủy Bỏ Giao Dịch**”) với các thông tin như sau:*

- Cancellation Date/Ngày hủy bỏ giao dịch :
- Amount to be cancelled/Số tiền hủy bỏ:
- (In words:

Bằng chữ:

3. Reason of the Cancellation/ Lý do đề nghị Hủy Bỏ Giao Dịch:

which is considered as an Unavoidable Circumstance under the Forex Transactions Terms and Conditions.

được coi là Trường Hợp Không Thể Tránh Được theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Giao Dịch Ngoại Hối.

4. We hereby agree to pay to the Bank relevant cancellation costs as so determined and informed by the Bank due to such Cancellation. For such payment of above amount, we hereby authorize the Bank to debit/ shall transfer fund to the Bank into:
Chúng tôi đồng ý thanh toán cho Ngân Hàng các chi phí hủy giao dịch có liên quan theo quyết định và thông báo của Ngân Hàng do việc Hủy Bỏ Giao Dịch đó. Để thanh toán khoản trên, chúng tôi ủy quyền Ngân Hàng trích nợ từ/ sẽ chuyển tiền cho Ngân Hàng vào:

- Account number/Số tài khoản:
- Account name/Tên Tài Khoản:
- At/ Tại ngân hàng:

5. APPLICABLE FOR PARTIAL CANCELLATION OF FX TRANSACTION
ÁP DỤNG CHO TRƯỜNG HỢP HỦY BỎ MỘT PHẦN GIAO DỊCH NGOẠI HỐI
Relevant information and supporting documents for Cancellation (if any) /Thông tin và chứng từ liên quan đến việc Hủy Bỏ Giao Dịch Ngoại Hối (nếu có):

The delivery of remaining amount of relevant Currency of the FX Transaction shall be made following the below instruction:

Việc chuyển giao số lượng Loại Tiền Tệ còn lại của Giao Dịch Ngoại Hối sẽ thực hiện theo chỉ dẫn sau:

We request the Bank to debit or shall transfer fund to the Bank into/ Chúng tôi đề nghị Ngân Hàng trích nợ từ hoặc chúng tôi sẽ chuyển tiền cho Ngân Hàng vào:		We request the Bank to credit or shall transfer fund to us into/ Chúng tôi đề nghị Ngân Hàng ghi có vào hoặc Ngân Hàng chuyển tiền cho chúng tôi vào:	
Account number/ Số tài khoản		Account number/ Số tài khoản	
Account name/ Tên Tài Khoản		Account name/ Tên Tài Khoản	
At/ Tại ngân hàng		At/ Tại ngân hàng	

Other instruction (if any) /Chỉ định khác (nếu có):

Remittance charge/ Phí chuyển tiền:

¹Please deduct this remittance charge (if any) from the amount of VND to be delivered to us under this Letter of Request on _____ before process such delivery. /Đề nghị Ngân Hàng trừ khoản phí chuyển tiền mà chúng tôi phải chịu (nếu có) vào số lượng VND tương ứng phải chuyển cho chúng tôi theo Thư Đề Nghị này vào _____ trước khi chuyển giao số lượng VND đó.

We shall transfer this charge (if any) to the Bank on _____ /Chúng tôi sẽ chuyển khoản phí này (nếu có) cho Ngân Hàng vào _____

As aforementioned Mode of settlement /theo Phương thức thanh toán nêu trên
Into the Bank's account No. /vào tài khoản của Ngân Hàng số _____
with/tại _____

By this Letter of Request, we agree to waive our right to claim the Bank against any loss of any kind that may arise therefrom. The Bank shall not be responsible or liable for any consequences that may arise from acting on our instructions as aforesaid. We shall indemnify you in full against any and all liabilities, losses, damages, costs, claims, demands and expenses (including legal fees on a full indemnity basis and applicable tax) incurred or suffered by you as a result of acting on our instructions as aforesaid.

Bằng Thư Đề Nghị này, chúng tôi đồng ý từ bỏ quyền khiếu nại đối với Ngân Hàng về bất kỳ tổn thất dưới bất kỳ hình thức nào mà có thể phát sinh từ Thư Đề Nghị này. Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm hoặc không có nghĩa vụ gì đối với bất kỳ hậu quả nào phát sinh do hành động theo chỉ thị nói trên của chúng tôi. Chúng tôi sẽ bồi hoàn toàn bộ cho Ngân Hàng bất kỳ khoản nợ, khoản lỗ, thiệt hại, chi phí, khiếu nại, yêu cầu và phí tổn nào (kể cả phí luật sư trên cơ sở bồi hoàn đầy đủ và các khoản

¹ Only applicable for selling foreign currency to the Bank./Chỉ áp dụng cho bán ngoại tệ cho Ngân Hàng.

thuế áp dụng) mà Ngân Hàng phải gánh chịu do hành động theo các chỉ thị nói trên của chúng tôi.

This Letter of Request is irrevocable and shall be governed by and construed in accordance with the laws of Vietnam.

Thư Đề Nghị này là không hủy ngang và sẽ được điều chỉnh và giải thích theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Sincerely yours,

Trân trọng,

For and on behalf of

Thay mặt và đại diện cho

Authorized signature on foreign exchange transactions(*), Name, Title and Seal (if any)

Chữ ký được ủy quyền về giao dịch ngoại hối, Tên, Chức vụ & Dấu (nếu có)

()Please sign hereunder if the authorized signature on foreign exchange transaction is not the authorized signature on account transaction at the Bank / Ký vào ô dưới đây nếu chữ ký được ủy quyền về giao dịch ngoại hối không đồng thời là chữ ký được ủy quyền về tài khoản tại Ngân Hàng.*

² Authorized signature on account transactions, Name, Title and Seal (if any)
Chữ ký được ủy quyền về giao dịch tài khoản, Tên, Chức vụ & Dấu (nếu có)

³ Chief Accountant's/Authorized person of Chief Accountant's signatory
Chữ ký Kế Toán Trưởng/ Người được ủy quyền của Kế toán trưởng

² Non-applicable for non-account customer/ *Không áp dụng cho khách hàng không có tài khoản*
³ Non-applicable for non-account customer/ *Không áp dụng cho khách hàng không có tài khoản*